

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**
Số: 813/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Ninh Bình, ngày 08 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
**V/v ban hành Chương trình Xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ
nước ngoài tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2014 - 2017**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 40/2013/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình quốc gia xúc tiến vận động viện trợ PCPNN giai đoạn 2013 - 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 129/KHĐT-KTĐN ngày 29/7/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2014 - 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Nhu điều 3;
- Bộ Ngoại giao;
- Liên hiệp các TCHN Việt Nam;
- Ủy ban công tác về các TCPCPNN;
- PACCOM;
- Lưu: VT, VP9.

TC/

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hữu Bình

CHƯƠNG TRÌNH
Xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài
tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2014 - 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 813/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Thực hiện Quyết định số 40/2013/QĐ-TTg ngày 10/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình quốc gia Xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) giai đoạn 2013 - 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình xây dựng Chương trình Xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2014 - 2017 (Chương trình) với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường vận động, khai thác và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức PCPNN, các tổ chức và cá nhân nước ngoài khác, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (sau đây gọi chung là các tổ chức PCPNN); góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh Ninh Bình, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- Củng cố và phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức PCPNN đã và đang hoạt động tại tỉnh Ninh Bình, mở rộng quan hệ với các tổ chức PCPNN có tiềm năng, góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân tỉnh Ninh Bình với bạn bè quốc tế.

- Nâng cao giá trị và hiệu quả của viện trợ PCPNN nhằm góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thông qua việc tăng cường giám sát, đánh giá, nâng cao năng lực hợp tác với các tổ chức PCPNN.

- Xây dựng môi trường pháp lý phù hợp và thuận lợi cho hoạt động viện trợ của các tổ chức PCPNN, nâng cao tính chủ động của các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương và tổ chức nhân dân của tỉnh Ninh Bình trong quan hệ với các tổ chức PCPNN.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Định hướng chung

Viện trợ của các tổ chức PCPNN phải phù hợp với định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và hàng năm, chương trình giảm nghèo

của tỉnh; ưu tiên cho các địa phương vùng khó khăn, vùng xa, vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Định hướng theo lĩnh vực

Định hướng theo lĩnh vực trong Chương trình này là những lĩnh vực mà tỉnh Ninh Bình ưu tiên kêu gọi viện trợ PCPNN, xuất phát từ nhu cầu thực tế của địa phương, cụ thể:

2.1. Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn

- Phát triển hạ tầng thiết yếu nông thôn quy mô nhỏ nhằm hỗ trợ cho công tác giảm nghèo.

- Phát triển mạng lưới khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư: đào tạo, tập huấn, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm cho cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư.

- Nâng cao năng lực phòng chống lũ lụt, giảm thiểu rủi ro thiên tai cho cộng đồng dân cư, nâng cao năng lực bảo vệ tính mạng và tài sản nhân dân trong mùa mưa lũ, hỗ trợ phát triển ngành nghề, ổn định cuộc sống người dân sau lũ lụt.

- Cung cấp tín dụng cho các hộ sản xuất, kinh doanh và dịch vụ nhỏ để phát triển kinh tế hộ gia đình, ưu tiên cho đối tượng phụ nữ nghèo nông thôn, vùng dân tộc thiểu số.

- Nâng cao năng lực sản xuất, chuyển đổi ngành nghề cho các hộ nông dân có ít đất sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng mô hình nông thôn mới; phát triển ngành, nghề, thủ công mỹ nghệ, sản xuất và dịch vụ nhỏ; hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu kinh tế thông qua tăng cường thu nhập phi nông nghiệp.

- Phòng, chống và kiểm soát đại dịch, dịch bệnh trên gia súc, gia cầm.

- Nghiên cứu khoa học trong nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn.

2.2. Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Hỗ trợ việc phát triển hạ tầng cơ sở y tế như nâng cấp, xây dựng, cung cấp trang thiết bị, chuyển giao công nghệ cho các cơ sở y tế chuyên sâu, các trung tâm y tế cấp huyện và các trạm y tế cấp xã, chú trọng tới vấn đề y tế cộng đồng.

- Phòng chống HIV/AIDS, hỗ trợ và điều trị cho người có HIV/AIDS; phòng chống và giảm tác hại của ma túy, tuyên truyền về nguy cơ và hiểm họa của ma túy; tuyên truyền sử dụng các biện pháp tránh thai an toàn.

- Mời các tổ chức chuyên về y tế, các đoàn y, bác sĩ tình nguyện nước ngoài đến trao đổi, học tập kinh nghiệm, tổ chức khám và điều trị bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân địa phương.

- Hỗ trợ các hoạt động dân số như kế hoạch hóa gia đình, kiểm soát tỷ lệ sinh, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác dân số, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc bảo vệ bà mẹ và trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

- Hỗ trợ phát triển hệ thống công nghệ thông tin trong công tác quản lý, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, điều trị bệnh trong các đơn vị y tế.

- Vận động các tổ chức PCPNN tiếp tục hỗ trợ xe lăn, xe lắc, các thiết bị hỗ trợ cho người tàn tật, hỗ trợ điều trị các bệnh lý mắt, tim, làm tay chân giả cho bệnh nhân nghèo; cung cấp các trang thiết bị cấp cứu, vận chuyển cấp cứu, cứu hộ cứu nạn.

- Hỗ trợ đào tạo và đào tạo lại cán bộ y tế, tập trung đào tạo cán bộ y tế cấp cơ sở.

2.3. Lĩnh vực giáo dục, đào tạo, hướng nghiệp và dạy nghề

- Hỗ trợ đào tạo giáo viên các cấp, ưu tiên đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

- Trang bị phòng học vi tính, ngoại ngữ, phòng thư viện cho các trường ở bậc trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Cấp học bổng cho học sinh nghèo học giỏi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Cấp học bổng cho học sinh, sinh viên du học nước ngoài.

- Mở rộng và nâng cao hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật, đưa trẻ khuyết tật hòa nhập trong học đường và cộng đồng.

- Phát triển cơ sở vật chất cho đào tạo và dạy nghề: Xây dựng cơ sở vật chất và cung cấp trang thiết bị dạy nghề của hệ thống các trường, các trung tâm dạy nghề; xây dựng các chương trình đào tạo, dạy nghề ưu tiên các chương trình dành cho người khuyết tật và thanh niên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

2.4. Lĩnh vực bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, giảm nhẹ thiên tai và cứu trợ khẩn cấp

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về giữ gìn vệ sinh công cộng, bảo vệ và tôn tạo cảnh quan môi trường; phòng chống buôn bán, nuôi nhốt, giết hại các loại động vật hoang dã.

- Bảo vệ và cải thiện môi trường sống, môi trường thiên nhiên: Khắc phục ô nhiễm môi trường, cải thiện môi trường ở vùng nông thôn và các làng nghề; xây dựng các cơ sở xử lý chất thải rắn, các cơ sở xử lý nước thải, rác y tế, hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh cho người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số; trồng và bảo vệ rừng...

- Hỗ trợ xây dựng hệ thống cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt cho các cụm, tuyến dân cư nông thôn và hỗ trợ thiết bị chứa nước sạch, máy lọc nước cho người dân đang cần nước sạch sinh hoạt.

- Khuyến khích các dự án nhằm ứng phó, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả sử dụng bền vững các tài nguyên đất, nước, không khí, rừng; vận động các dự án về bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, bảo vệ đa dạng sinh học, trồng cây chắn sóng, chắn gió, giảm nhẹ rủi ro ở vùng ngập lụt.

- Cứu trợ khẩn cấp (cung cấp thuốc men, lương thực, xây dựng, sửa chữa nhà ở, tái thiết hạ tầng cơ sở sản xuất) khi xảy ra thiên tai.

2.5. Lĩnh vực văn hóa, thể thao

- Tuyên truyền giá trị văn hóa, bảo tồn văn hóa vật thể và phi vật thể, bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống và các di sản văn hóa.

- Hỗ trợ thành lập khu vui chơi thể thao cho các xã, phường, thị trấn, các trường học.

- Trao đổi, giao lưu về văn hóa, thể thao; đào tạo huấn luyện viên, vận động viên; hỗ trợ huấn luyện viên tập huấn kỹ năng cho các môn thể thao chuyên nghiệp của tỉnh.

2.6. Giải quyết các vấn đề xã hội

- Trợ giúp phát triển kinh tế - xã hội cho các xã có nhiều người dân tộc thiểu số và đồng bào nghèo sinh sống, cứu trợ nạn nhân thiên tai, lũ lụt.

- Giáo dục và giúp đỡ trẻ em mồ côi, khuyết tật, lang thang, không nơi nương tựa (mở lớp học tình thương, dạy nghề, đào tạo cán bộ làm công tác xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, phẫu thuật cho trẻ em tàn tật), hỗ trợ người già neo đơn, hỗ trợ điều trị người nhiễm HIV/AIDS, cai nghiện ma túy và phòng chống tái nghiện, tuyên truyền và phòng ngừa giảm thiểu tai nạn giao thông.

- Vận động tham gia chương trình phòng chống mua bán phụ nữ và trẻ em qua biên giới, hỗ trợ đời sống cho phụ nữ lี้n chòng nước ngoài bị ngược đãi và giúp đỡ phụ nữ, trẻ em bị mua bán qua biên giới trở về tái hòa nhập cộng đồng.

- Tuyên truyền, phòng ngừa và giảm thiểu tai nạn giao thông.

2.7. Khắc phục hậu quả chiến tranh

- Hỗ trợ nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin, nạn nhân bom mìn và vật liệu chưa nổ.

- Khám chữa bệnh, chăm sóc thương bệnh binh nặng.

- Chăm sóc, hỗ trợ phát triển kinh tế cho các gia đình liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, cựu chiến binh có hoàn cảnh khó khăn.

3. Định hướng theo địa bàn

Định hướng theo địa bàn cho viện trợ phi chính phủ nước ngoài ưu tiên các xã đặc biệt khó khăn, các xã nghèo trọng điểm, các xã miền núi và các xã vùng bãi ngang ven biển của tỉnh. Nội dung ưu tiên cụ thể cần được xác định theo tình hình thực tế của mỗi địa phương.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Quán triệt và lồng ghép nội dung của Chương trình vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, các ngành và các đơn vị trên địa bàn tỉnh. Triển khai sâu rộng để các cấp, các ngành nhận thức đúng đắn về mục đích, yêu cầu, nội dung và các biện pháp thực hiện Chương trình; nâng cao trách nhiệm của cơ quan tham mưu cũng như các cơ quan, đơn vị trực tiếp triển khai thực hiện Chương trình; phát huy tính chủ động,

tích cực của các cơ quan, đơn vị trong vận động, thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn viện trợ PCPNN.

2. Tăng cường quan hệ, hợp tác, cung cấp thông tin nhằm giới thiệu nhu cầu viện trợ của tỉnh với các tổ chức PCPNN:

- Tăng cường xây dựng danh mục các chương trình, dự án vận động viện trợ PCPNN có tính khả thi cao, phù hợp với thực tiễn và nhu cầu của địa phương đồng thời đáp ứng các tiêu chí của nhà tài trợ. Thường xuyên cập nhật thông tin về các chương trình, dự án đến các cơ quan phối hợp xúc tiến, vận động viện trợ PCPNN, đến các nhà tài trợ cũng như đưa thông tin lên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh nhằm đảm bảo cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời, chính xác, hiệu quả.

- Tăng cường hợp tác, thường xuyên cung cấp thông tin và đề xuất Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Ban Điều phối viện trợ nhân dân, các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài hỗ trợ giới thiệu nhu cầu viện trợ của tỉnh với các tổ chức PCPNN.

- Duy trì, tăng cường quan hệ đối tác với các tổ chức PCPNN đã thực hiện các chương trình, dự án viện trợ cho tỉnh Ninh Bình, đồng thời mở rộng quan hệ với các tổ chức PCPNN có tiềm lực và hoạt động trong các lĩnh vực mà tỉnh Ninh Bình ưu tiên vận động, thu hút viện trợ.

- Tổ chức các buổi gặp mặt, hội nghị, hội thảo, tham gia hoặc tổ chức các đoàn đi xúc tiến vận động viện trợ PCPNN tại nước ngoài.

3. Tăng cường thực hiện cải cách thủ tục hành chính liên quan đến công tác PCPNN, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương về thu hút, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ PCPNN, đảm bảo đồng bộ, nhất quán, rõ ràng, đơn giản, dễ thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức PCPNN vào hoạt động và triển khai các chương trình, dự án tại tỉnh Ninh Bình với thủ tục đơn giản, nhanh gọn, đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá các dự án PCPNN đang được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh để kịp thời rút kinh nghiệm, nhân rộng hoặc chấn chỉnh các hoạt động và kết quả của các chương trình, dự án.

5. Tăng cường năng lực vận động, thu hút và sử dụng nguồn viện trợ PCPNN:

- Thường xuyên cập nhật thông tin về chủ trương, đường lối, chính sách, của Đảng, các quy định hiện hành của Nhà nước liên quan đến viện trợ PCPNN cũng như thông tin về các tổ chức PCPNN được phép hoạt động tại Việt Nam để các cơ quan, đơn vị trong tỉnh làm cơ sở chủ động xây dựng các chương trình, dự án kêu gọi viện trợ PCPNN. Tạo điều kiện để mọi cơ quan, đơn vị, mọi người dân đều có thể tham gia vào quá trình xây dựng, vận động, thu hút và sử dụng viện trợ PCPNN.

- Bố trí nguồn ngân sách cho hoạt động thu hút, vận động viện trợ PCPNN, bố trí nguồn vốn đối ứng để thực hiện các dự án trên cơ sở dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao trình độ của lãnh đạo, cán bộ quản lý ở các cấp, các ngành, địa phương về chính sách, quy trình và thủ tục thu hút, quản lý, sử dụng nguồn viện trợ PCPNN.

- Tăng cường đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác viện trợ PCPNN về các kỹ năng xây dựng, vận động, quan hệ, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá các dự án PCPNN, đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực chuẩn bị dự án PCPNN, ngoại ngữ...

- Tăng cường chia sẻ thông tin và kinh nghiệm vận động viện trợ PCPNN với các cơ quan, đơn vị liên quan ở trung ương và địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Ninh Bình

- Là cơ quan đầu mối trong quan hệ, vận động, tiếp nhận và điều phối viện trợ PCPNN trên địa bàn tỉnh, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh xây dựng danh mục các dự án ưu tiên vận động viện trợ PCPNN, các kế hoạch hoạt động để triển khai thực hiện Chương trình.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp và kết nối, cung cấp thông tin về công tác vận động viện trợ PCPNN, các chương trình, dự án kêu gọi viện trợ đến các cơ quan, đơn vị phối hợp xúc tiến, vận động viện trợ cũng như các tổ chức PCPNN; đôn đốc, theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

- Phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh trong việc chuẩn bị nội dung các chương trình, dự án kêu gọi viện trợ; tiếp xúc, làm việc với các tổ chức PCPNN.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Là cơ quan đầu mối về quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN; chịu trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh về trình tự, thủ tục phê duyệt, tiếp nhận, triển khai các khoản viện trợ PCPNN theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, cung cấp thông tin và đánh giá về công tác quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác vận động, tiếp nhận, điều phối các khoản viện trợ PCPNN.

3. Công an tỉnh

- Phối hợp quản lý hoạt động, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức PCPNN hoạt động có hiệu quả đồng thời đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Phối hợp thẩm định các chương trình, dự án PCPNN dự kiến triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Xử lý các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội nảy sinh trong quá trình các tổ chức PCPNN triển khai các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng định mức, dự toán kinh phí cho các hoạt động xúc tiến, vận động viện trợ PCPNN; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Thẩm định dự toán ngân sách hàng năm bố trí cho các hoạt động xúc tiến, vận động viện trợ PCPNN của các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ nội dung Chương trình hành động và tình hình, nhu cầu thực tế của mỗi địa phương, đơn vị tích cực, chủ động xây dựng các dự án, chương trình, kế hoạch xúc tiến, kêu gọi viện trợ PCPNN phù hợp.

- Phối hợp chặt chẽ với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình, xây dựng, vận động cũng như triển khai thực hiện các dự án viện trợ PCPNN do cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hữu Bình